

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CÔNG TÁC SXKD NĂM 2024

1. Tình hình chung

Hoạt động trong tình hình nền kinh tế thế giới luôn đối mặt với nhiều thách thức, rủi ro do các cuộc xung đột địa chính trị, căng thẳng ở một số khu vực nhưng ngành khai thác cảng biển vẫn tăng trưởng tốt trong năm 2024. Trong đó, hàng hóa qua Cảng Chân Mây phát triển mạnh nhờ vào nhu cầu thị trường và sự tổ chức điều hành, sắp xếp hợp lý các điều kiện hạ tầng, trang thiết bị và nhân lực hiện có tại Cảng.

Các yếu tố thuận lợi hỗ trợ hoạt động khai thác Cảng hiệu quả trong năm 2024 phải kể đến như thời tiết khô ráo tạo điều kiện công tác làm hàng được liên tục, đảm bảo năng suất xếp dỡ; nhu cầu thị trường dầm gổ và than tăng trưởng mạnh; dịch vụ tàu khách hồi phục nhanh; dịch vụ gia tăng tại bãi mang lại doanh thu, lợi nhuận tăng thêm ngoài kế hoạch, Nghị quyết số 18 và số 25 về thí điểm một số chính sách hỗ trợ cho hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển hàng container và các đối tượng có hàng hóa vận chuyển bằng container đi, đến cảng Chân Mây được tiếp tục gia hạn.

Bên cạnh đó, Công ty cũng gặp phải các khó khăn, trở ngại như tình hình cạnh tranh trong khu vực gay gắt hơn, trong khi hạ tầng kho bãi, thiết bị còn hạn chế; việc đảm bảo môi trường trong điều kiện tiếp nhận các loại hàng rời là rất khó khăn; công tác nạo vét Bến số 1 chưa triển khai do thủ tục ĐTM phức tạp, kéo dài đang làm hạn chế khả năng tiếp nhận tàu cỡ lớn, giảm hiệu quả kinh tế đối với khách hàng và tính linh hoạt của Cảng.

Đối với dịch vụ container, lượng hàng hóa của khu vực Miền Trung không cân đối giữa hàng xuất khẩu và nhập khẩu và chưa phát triển như kỳ vọng; cơ sở hạ tầng logistics trên địa bàn chưa đồng bộ, thiếu hệ thống các trung tâm logistics; hạn chế về kho bãi, thiếu quỹ đất để xây dựng thêm kho, bãi hàng container...đến nay năng lực xếp dỡ hàng container của Cảng vẫn còn quá thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu tối thiểu của Hãng tàu dẫn đến hạn chế lớn trong việc thu hút các hãng tàu container.



2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

2.1 Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	So sánh %	
			1	2	3	3/1	3/2
1	Sản lượng bốc xếp						
	+ Hàng rời, DV liên quan	Tấn	3.956.537	4.700.000	5.394.231	136,3%	114,8%
	+ Hàng container	TEU	7.385	23.760	8.395	113,7%	35,3%
2	Tổng lượt tàu	Lượt	614	-	701	114,2%	
	Lượt tàu hàng	Lượt	525	-	595	113,3%	
	Lượt tàu container	Lượt	65	-	66	101,5%	
	Lượt tàu du lịch	Lượt	24	-	40	166,7%	
3	Du khách/thuyền viên	Người	51.512	-	90.960	176,6%	
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	229.583	276.400	384.742	167,6%	139,2%
4.1	Doanh thu từ sxkd	Tr.đồng	227.424	276.400	383.208	168,5%	138,6%
	+Doanh thu hàng rời, hàng khác	Tr.đồng	150.926	180.367	223.620	148,2%	124,0%
	+Doanh thu hàng container	Tr.đồng	8.185	31.291	11.289	137,9%	36,1%
	+Doanh thu tàu du lịch	Tr.đồng	9.827	9.000	19.876	202,3%	220,8%
	+Doanh thu các dịch vụ khác		58.486	55.742	128.423	219,6%	230,4%
4.2	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	2.136	0	1.533	71,8%	
4.3	Thu nhập khác	Tr.đồng	23	0	1	4,3%	
5	Tổng chi phí	Tr.đồng	236.971	275.933	353.280	149,1%	128,0%
5.1	Chi phí từ HĐ thương mại, dịch vụ,...	Tr.đồng	184.511	213.865	293.151	158,9%	137,1%
5.2	Chi phí QL kinh doanh	Tr.đồng	35.957	43.224	45.930	127,7%	106,3%
5.3	Chi phí tài chính	Tr.đồng	18.993	18.844	14.099	74,2%	74,8%
5.4	Chi phí khác	Tr.đồng	35	0	100	285,7%	
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	-7.388	467	28.491	-385,6%	6100,9%
7	Nộp NSNN	Tr.đồng	913	500	3.863	423,1%	772,6%
8	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	11,33	11,99	15,08	133,1%	125,8%
9	Tổng số lao động	Người	321	337	337	105,0%	100,0%

*** Về sản lượng khai thác Cảng**

- Sản lượng hàng hóa (hàng rời và hàng khác) thông qua Cảng đạt 5.394.231 tấn, tăng 36,3% so với cùng kỳ năm 2023 (3.956.537 tấn), đạt 114,8% kế hoạch năm 2024. Sản lượng hàng rời, hàng khác tăng 36,3% so với cùng kỳ năm 2023, trong đó tăng trưởng mạnh ở hàng dăm gỗ (tăng 85,7%), than (tăng 24,3%), hàng clinker (tăng 32,5%), đặc biệt quặng tăng 231,1%...riêng mặt hàng cát giảm 22,3%. Chiếm tỷ trọng lớn nhất là dăm gỗ 37,8%, tiếp đến là hàng than 36,3%, cát 10,7%, clinker 6,4% và quặng 5,6%; titan và dầu cọ không có sản lượng thông qua Cảng. Sản lượng container đạt sản lượng 8.395 TEUs (Năm 2023 đạt 7.385 TEUs).

- Tổng số lượt tàu ra vào cảng đạt 701 lượt tàu, so với cùng kỳ năm 2023 tăng 14,2% (năm 2023 đạt 614 lượt tàu). Trong đó, tàu nội chiếm 71%, tàu ngoại chiếm 29%. Tàu hàng đạt 595 lượt, tàu container đạt 66 lượt và tàu du lịch đạt 40 lượt.

- Tổng số hành khách và thuyền viên qua Cảng đạt 90.960 lượt, tăng 76,6% so với năm 2023 (51.512 lượt).

*** Về kết quả tài chính**

- Tổng doanh thu năm 2024 đạt 384.742 triệu đồng (trong đó doanh thu các dịch vụ đạt 383.208 triệu đồng, doanh thu tài chính đạt 1.533 triệu đồng), tăng 67,6% so với cùng kỳ năm 2023 (229.583 triệu đồng), đạt 139,2% kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 28.491 triệu đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 25.560 triệu đồng. (Kế hoạch lợi nhuận trước thuế 2024: 467 triệu đồng).

- Nộp ngân sách đạt 3.863 triệu đồng, đạt 772,6% kế hoạch (500 triệu đồng), bằng 423,1% so với cùng kỳ năm 2023 (913 triệu đồng).

Năm 2024, Công ty kinh doanh có lãi trở lại sau 2 năm lỗ với lợi nhuận trước thuế đạt 28.491 triệu đồng. Các dịch vụ hiệu quả kinh tế cao phải kể đến là dịch vụ xếp dỡ dăm gỗ, xếp dỡ than, dịch vụ cầu bến, dịch vụ tàu du lịch. Ngoài ra, dịch vụ lai dắt, dịch vụ gia tăng tại bãi và cung ứng xăng dầu tăng trưởng mạnh và ổn định đã góp phần vào kết quả trên.

2.2. Tình hình xúc tiến thị trường

Năm 2024, Công ty đã nỗ lực thu hút các nguồn hàng mới, đồng thời nghiên cứu điều chỉnh đơn giá hợp lý nhằm đem lại các nguồn lợi đáng kể cho Công ty. Bằng việc chú trọng đáp ứng tốt nhất yêu cầu của các khách hàng, kết quả Công ty Nguyên liệu giấy Quảng Trị và Nguyễn Tuấn Hoàng đã xuất hơn 400.000 tấn hàng dăm gỗ qua Cảng và dự kiến tăng cường hơn nữa sản lượng trong năm 2025 (xuất ổn định 2 chuyến tàu/tháng); Công ty MDF Quảng Trị sau quá trình dài khảo sát và trao đổi thông tin đã thực hiện xuất lô hàng thử nghiệm đầu tiên vào tháng 9/2024, bước đầu đánh giá ổn đối với dịch vụ cảng và dự

kiến sẽ xuất hàng đều đặn vào năm 2025. Ngoài ra, một số khách hàng đang nghiên cứu đánh giá để xem xét xuất nhập các loại hàng qua Cảng.

Một số khách hàng than và hàng quặng có nguồn gốc từ Lào sau thời gian tìm hiểu đã đặt vấn đề sử dụng dịch vụ lưu bãi và xuất nhập hàng hóa qua Cảng Chân Mây tuy nhiên do thiếu diện tích bãi nên Cảng không thể tiếp nhận các nguồn hàng này. Công ty tận dụng các diện tích hiện có đồng thời, nghiên cứu các giải pháp về hợp tác đầu tư nhà kho và bãi hàng, làm việc với các đối tác; đồng thời nhằm cải thiện tình hình thiếu kho bãi hiện nay. Đối với các mặt hàng này, Công ty luôn yêu cầu các chủ hàng thực hiện che đậy bạt đảm bảo quy định môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ, không để ảnh hưởng đến uy tín và công tác sản xuất kinh doanh chung của của Công ty.

Về dịch vụ xếp dỡ container, Công ty thuyết phục thành công và chính thức ký kết hợp đồng với 2 Hãng tàu quốc tế lớn là CMA và SITC mở tuyến tại Chân Mây và 2 Hãng tàu nội là Thilogi và Gemadept. Các Hãng tàu đánh giá cao công tác phục vụ và cung cấp dịch vụ, mặc dù năng suất xếp dỡ và cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu. Hỗ trợ kết nối các Hãng tàu và Doanh nghiệp triển khai xuất khẩu một số lô hàng container qua Chân Mây với nhiều mặt hàng xuất khẩu đi nhiều thị trường khác nhau. Các Hãng tàu đánh giá cao công tác phục vụ và cung cấp dịch vụ, mặc dù năng suất xếp dỡ và cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng yêu cầu. Một số Doanh nghiệp lớn đã quan tâm và bắt đầu triển khai xuất hàng container thành công qua Cảng Chân Mây, góp phần tạo hiệu ứng, lan tỏa đến cộng đồng các doanh nghiệp trên địa bàn. Triển khai tiếp nhận, xếp dỡ an toàn các container hàng quá khổ, quá tải, container lạnh, container chứa hàng nguy hiểm, đáp ứng nhu cầu nhập khẩu một số mặt hàng đặc biệt của Khách hàng

CHI TIẾT KẾT QUẢ KINH DOANH BẾN 1 VÀ BẾN 2

Kết quả kinh doanh Năm 2024	ĐVT	Tổng 2 bến	Bến số 1	Bến số 2
I. Sản lượng				
1. Hàng rời	Tấn	5.394.231	3.422.271	1.971.960
2. Hàng container	TEUs	8.395		8.395
II. Tổng doanh thu	Tr.đồng	384.742	305.793	78.950
1. Doanh thu hàng rời, hàng khác	Tr.đồng	223.620	155.960	67.660
2. Doanh thu tàu container	Tr.đồng	11.289	0	11.289
3. Doanh thu tàu du lịch	Tr.đồng	19.876	19.876	0
4. Doanh thu dịch vụ khác	Tr.đồng	128.423	128.423	0
5. Doanh thu tài chính	Tr.đồng	1.533	1.533	0
6. Thu nhập khác	Tr.đồng	1	1	0

Kết quả kinh doanh Năm 2024	ĐVT	Tổng 2 bên	Bến số 1	Bến số 2
III. Tổng chi phí	Tr.đồng	353.280	256.116	100.135
1. Chi phí hoạt động sxkd	Tr.đồng	293.151	221.785	71.366
2. Chi phí QLDN	Tr.đồng	48.901	34.231	14.670
3. Chi phí tài chính (lãi vay)	Tr.đồng	14.099	0	14.099
4. Chi phí khác	Tr.đồng	100	100	0
IV. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	28.491	49.059	(20.568)

2.3. Kết quả thực hiện các công tác khác

2.3.1 Về thực hiện chế độ cho người lao động

Tổng số lao động trong năm 2024 là 346 (kể cả 9 viên chức quản lý Công ty), trong đó có 62 lao động nữ; lao động trực tiếp 258 người, lao động gián tiếp & phụ trợ 43 người, lao động quản lý cấp trung 45 người. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 17,08 triệu đồng/người/tháng;

Công ty đã thực hiện đóng đầy đủ các khoản BHXH, BHYT và BHTN cho 339 CB-CNV (kể cả 9 viên chức quản lý) với tổng số tiền 8.981 triệu đồng; tổ chức mua Bảo hiểm con người kết hợp và Bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cho toàn thể CB-CNV. Đồng thời, hoàn tất thủ tục và thanh toán các chế độ cho người lao động (chi giải quyết chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức: 131.261.600 triệu đồng cho 39 trường hợp). BH Chăm sóc sức khỏe chi trả bồi thường 160 triệu đồng cho 28 trường hợp. Ngoài ra, Công ty thực hiện chi 880 triệu đồng bồi dưỡng bằng hiện vật cho 243 lao động thuộc công việc nguy hiểm, nặng nhọc, độc hại.

Về công tác đào tạo và huấn luyện, Công ty đã tổ chức cho 591 lượt lao động tham gia các khóa đào tạo và huấn luyện với tổng kinh phí 161 triệu đồng.

2.3.2 Tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng

Năm 2024, Công ty đã và đang triển khai, thực hiện đầu tư một số dự án theo đúng quy trình, quy định hiện hành. Cụ thể như sau:

a. Các dự án, hạng mục phê duyệt tại Quyết định số 394/QĐ-CNT ngày 22/12/2023 của TCT về việc phê duyệt KHSXKD, KHĐT năm 2024

* Dự án chuyển tiếp

- Dự án xây dựng Bến số 02 - Cảng Chân Mây (Giai đoạn hoàn thiện): đã trình thẩm định thiết kế bản vẽ thi công giai đoạn hoàn thiện. Đơn vị tư vấn đang Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường. Lập hồ sơ xin cấp giấy phép nhận chìm, giao khu vực biển đổ chất nạo vét Bến số 2 và điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư. Thời gian hoàn thành dự án dự kiến vào Quý IV/2026.

- *Nạo vét điều chỉnh luồng, vũng quay tàu của Bến 120m*: thực hiện Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường bến số 1, Lập hồ sơ xin cấp giấy phép nhận chìm, Giao khu vực biển đổ chất nạo vét để thực hiện nạo vét.

- *Sửa chữa, bảo trì Bến số 1 – Cảng Chân Mây*: Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng ngày 28/8/2024.

- *Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1*: Để thực hiện nạo vét cần thực hiện lại hồ sơ môi trường (lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường, lập hồ sơ giao khu vực biển, hồ sơ nhận chìm vật chất nạo vét). Dự kiến hồ sơ môi trường hoàn thành vào quý I/2025, triển khai thi công quý II/2025, hoàn thành trong quý III/2025.

- *Thiết lập khu neo chuyển tải hàng tổng hợp, hàng rời cho tàu có tải trọng đến 200.000DWT tại Vịnh Chân Mây*: đã có Quyết định số 1051/QĐ-CHHVN về việc công bố mở khu chuyển tải tại vịnh Chân Mây để tiếp nhận tàu thuyền Việt Nam và nước ngoài vào, rời neo đậu, chuyển tải.

- *Kiểm định nâng cấp Bến số 2 – Cảng Chân Mây được tiếp nhận tàu hàng có trọng tải đến 70.000 tấn*: Ký hợp đồng tư vấn lập hồ sơ kiểm định ngày 19/8/2024, hiện chờ kết quả thẩm định của Cục quản lý đầu tư xây dựng.

- *Sửa chữa Bến số 1 – Cảng Chân Mây năm 2023*: Do ảnh hưởng của thời tiết mưa và thủy triều lên xuống nên gia hạn thời gian thi công đến ngày 28/02/2025.

- *Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp Bến số 1*: đang vận hành chạy thử.

- *Lắp đặt hệ thống PCCC kho bãi mở rộng Bến số 1 – Cảng Chân Mây*: đã có thẩm duyệt thiết kế PCCC của Phòng cảnh sát PCCC & CNCH số 87/TĐ-PCCC ngày 4/10/2024, dự kiến hoàn thành quý II/2025.

* Dự án mới năm 2024

Các hạng mục đầu tư xây dựng mới năm 2024 được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐQT ngày 01/7/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Chân Mây về việc thông qua chủ trương đầu tư, mua sắm một số hạng mục cấp thiết phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây, tình hình thực hiện cụ thể:

- *Lập hồ sơ môi trường Bến số 1 – Cảng Chân Mây (Bao gồm Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép nhận chìm, Giao khu vực biển đổ đất nạo vét, Phí môi trường đổ nạo vét Bến số 1)*: đã thẩm tra dự toán, đang trình thẩm định giá các loại vật liệu xây dựng, phân tích mẫu môi trường và dự kiến sẽ hoàn thành trong quý II/2025.

- *Hàng rào nhà kho 7000m²*: đã hoàn thành.

- *Mua sắm xe nâng 10 tấn*: đã hoàn thành.

- *Cải tạo nâng cấp tang cáp điện đầu cần cầu Gottwald HMK 170E:* Dự kiến nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng Quý I/2025.

- *Mua sắm cáp tải cần cầu Gottwald HMK 170E:* đã hoàn thành.

- *Mua sắm đệm tựa tàu 1300H:* đã hoàn thành.

- *Bổ sung công năng cho Bến số 2 để đón tàu khách du lịch:* Chuyển sang kế hoạch đầu tư 2025.

- *Bổ sung công năng cho Bến số 1 để đón tàu hàng container:* Cục Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 1549/QĐ-CHHVN ngày 15/10/2024 bổ sung Quyết định số 949/QĐ-CHHVN ngày 16/11/2005 với nội dung Tuyển mép bến phía biển được tiếp nhận tàu chở hàng container có trọng tải đến 45.000DWT giảm tải với mưon nước tối đa $\leq 10,0\text{m}$.

b. Tình hình giải ngân dự án

Các dự án, hạng mục được phê duyệt tại Quyết định số 394/QĐ-CNT ngày 22/12/2023 của TCT về việc phê duyệt KHSXKD, KHĐT năm 2024:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Tên dự án/BCKTKT đầu tư xây dựng (Xây dựng, Mua sắm trang thiết bị, Sửa chữa)	Kế hoạch năm 2024		Thực hiện năm 2024		Ghi chú
		Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Giá trị thực hiện	Giá trị giải ngân	
Tổng cộng(A+B+C+D)		302.108		21.811,9	21.533,1	
A	Các dự án nhóm A					
B	Các dự án nhóm B	244.816		38,5	702,6	
1	Đầu tư xây dựng Bến số 2 - giai đoạn hoàn thiện	244.816	Liên kết đầu tư	38,5	702,6	tiếp tục thực hiện trong 2025
C	Dự án nhóm C	7.050		4.455	4.409,5	
1	Mua sắm xe nâng 10 tấn	2.200	Quỹ đầu tư phát triển	1.108	1.100	Hoàn thành
2	Cải tạo nâng cấp hệ thống tang cáp điện đầu cần cầu Gottwald HMK 170E	900	Quỹ đầu tư phát triển	20,5	9,5	tiếp tục trong 2025
3	Mua sắm cáp tải cần cầu Gottwald HMK 170E	950	Vốn tự có	836	825	Hoàn thành
4	Mua sắm đệm tựa tàu 1300H	3.000	Vốn tự có	2.490	2.475	Hoàn thành
D	Các Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng	50.242		17.318,8	16.421	
1	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bến trong (bến 120m)	3.826	Quỹ đầu tư phát triển	-	-	chuyển tiếp thực hiện 2025

Stt	Tên dự án/BCKTKT đầu tư xây dựng (Xây dựng, Mua sắm trang thiết bị, Sửa chữa)	Kế hoạch năm 2024		Thực hiện năm 2024		Ghi chú
		Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Giá trị thực hiện	Giá trị giải ngân	
2	Sửa chữa, bảo trì Bến số 1 – Cảng Chân Mây	8.114	Chi phí SXKD	7.445,8	6.245,7	Hoàn thành
3	Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 - Cảng Chân Mây	8.640	Chi phí SXKD	-	-	chuyển tiếp thực hiện 2025
4	Thiết lập khu neo chuyển tải hàng tổng hợp, hàng rời cho tàu có trọng tải đến 200.000DWT tại Vịnh C.Mây	3.500	Liên kết đầu tư	-	-	QĐ công bố 1051/QĐ-CHHVN ngày 23/7/2024
5	Kiểm định nâng cấp Bến số 2 - được tiếp nhận tàu hàng có trọng tải đến 70.000 DWT	550	Quỹ đầu tư phát triển	-	132	Đang nộp hồ sơ tại Cục QLXD
6	Sửa chữa Bến số 1 - Cảng Chân Mây (hạng mục Sửa chữa hệ dầm, bản mặt sàn và bảo vệ đầu cọc năm 2023)	10.000	Quỹ đầu tư phát triển	6.320,6	7.569	
7	Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp Bến số 1-Cảng Chân Mây	3.500	Quỹ đầu tư phát triển	2.756,5	1.739	Hoàn thành
8	Lắp đặt hệ thống PCCC kho bãi mở rộng Bến số 1	4.112	Quỹ đầu tư phát triển	181	181	chuyển tiếp thực hiện 2025
9	Lập hồ sơ môi trường Bến số 1 - Cảng Chân Mây	6.200	Vốn tự có	-	-	chuyển tiếp thực hiện 2025
10	Hàng rào nhà kho 7000m ²	1.200	Quỹ đầu tư phát triển	614,9	554,3	Hoàn thành
11	Bổ sung công năng cho Bến số 2 để đón tàu khách du lịch	300	Vốn tự có			chuyển tiếp thực hiện 2025
12	Bổ sung công năng cho Bến số 1 để đón tàu hàng container	300	Vốn tự có			Hoàn thành

b. Các hạng mục khác phục vụ SXKD năm 2024 (không thuộc QĐ số 394/QĐ-CNT ngày 22/12/203 về việc phê duyệt KHSXKD, KHĐT năm 2024):

- *Chỉnh trang hạ tầng dọc hàng rào Bến số 1: đã hoàn thành.*
- *Sửa chữa cổng ra vào nhà kho 7000m²: đã hoàn thành.*
- *Sửa chữa đường ra cảng đoạn tiếp giáp cầu dẫn Bến số 2: đã hoàn thành.*
- *Sửa chữa bê tông nhựa mặt đường nội bộ trong cảng Bến số 1 - Cảng Chân Mây: đã hoàn thành.*
- *Sửa chữa mở rộng bãi chứa hàng Sông Hồng: đã hoàn thành.*

- Hệ thống mương dọc hàng rào Bến số 1: đã hoàn thành.
- Sửa chữa sảnh mặt tiền Hội trường nhà ăn ca: đã hoàn thành.
- Sửa chữa mặt đường trước trạm cân Bến số 1, lối vào đường NB1; chỉnh trang vỉa hè trước cổng công ty, vỉa hè từ lối vào đường NB1 đến nút giao với đường vào Bến số 2: hoàn thành.
- Lập hồ sơ đề nghị công nhận khu vực biển, giao khu vực biển Bến số 1 và Bến số 2 - Cảng Chân Mây: phê duyệt chủ trương tại Quyết định số 09/QĐ-CM ngày 15/01/2024, hiện đang nộp hồ sơ tại Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Sửa chữa nền bãi bê tông khu vực Nhà kho 2500m²: hoàn thành.
- Khảo sát đánh giá hiện trạng kết cấu hạ tầng Bến số 1 phục vụ kiểm định nâng cấp tiếp nhận tàu có trọng tải đến 70.000 tấn: đã hoàn thành.
- Cải tạo nâng nền Nhà kho 2500m² (phần nền cũ tận dụng): đang thẩm tra thiết kế và dự toán, dự kiến hoàn thành năm 2024.
- Lập báo cáo phương án bổ sung 01 cần trục đa năng 100T phục vụ bốc xếp hàng hóa trên bến của Cảng Chân Mây: phê duyệt chủ trương tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐQT ngày 30/5/2024, tư vấn đang lập báo cáo phương án thuê cầu.
- Kiểm định nâng cấp Bến số 1 tiếp nhận tàu 70.000 DWT: Cục Quản lý đầu tư xây dựng có văn bản số 1580/CQLXD-CCPN yêu cầu bổ sung hồ sơ đánh giá hiện trạng kết cấu hạ tầng cầu cảng số 1, đã nộp hồ sơ, đang chờ kết quả thẩm định.
- Đăng ký môi trường Bến số 1, Bến số 2: đã hoàn thành đăng ký, đang nghiệm thu thanh toán.

2.3.3 Công tác tài chính, tổ chức hành chính

Về công tác thường xuyên hàng năm, Công ty hoàn tất đầy đủ, đúng qui định các công tác kiểm kê tài sản, công tác kiểm toán độc lập, phát hành Báo cáo tài chính năm 2023, Báo cáo kế toán quản trị năm 2023, Báo cáo tài chính Quý I, Quý II, Quý III và Quý IV... Công ty chú trọng công tác theo dõi, thu hồi công nợ đối với khách hàng nợ quá hạn, đảm bảo dòng tiền.

Hoàn thành hồ sơ và tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2024 ngày 26/1/2024. Hoàn thành hồ sơ phục vụ Đại hội đồng cổ đông năm 2024 tổ chức ngày 11/4/2024. Hoàn thành hồ sơ An ninh cảng biển hàng năm, hồ sơ bổ sung đánh giá ANCB khu neo chuyển tải. Hoàn thành thủ tục điều chỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 11. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV,...

2.3.4 Công tác an ninh cảng biển - kiểm soát tải trọng

Công tác kiểm soát tải trọng tại Cảng Chân Mây trong năm 2024 được thực hiện tốt, đảm bảo kiểm soát 100% phương tiện làm hàng tại Cảng. Không có trường hợp nào vi phạm tải trọng trong phạm vi khu vực cảng. Năm 2024, Công

ty đã giám sát hơn 210.023 lượt xe ra vào Cảng làm hàng với tổng khối lượng hàng qua cân 4.233.981 tấn. Công ty luôn chủ động phối kết hợp với các lực lượng chuyên ngành như Cảng vụ Hàng hải, Thanh tra Giao thông Thành phố Huế để thực hiện tốt công tác kiểm soát tải trọng.

Trong năm 2024, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây chú trọng duy trì công tác kiểm tra, giám sát và xử lý các vi phạm liên quan đến an ninh, trật tự tại cảng. Công tác bảo đảm an ninh trật tự tại Cảng Chân Mây đã được triển khai đồng bộ và hiệu quả, góp phần tạo môi trường làm việc an toàn, ổn định cho các hoạt động tại Cảng. Công tác quản lý an ninh trật tự được Đội An ninh thường xuyên theo dõi, kết hợp công tác tuần tra, giám sát qua hệ thống camera.

- Phương tiện ra vào làm hàng được phân luồng, điều phối hợp lý không để ách tắc giao thông, Qua kiểm tra kiểm soát, số lượng xe ra, vào làm hàng trong năm là: 80.062 lượt xe; số lượng người ra, vào cảng 134.621 lượt người (tính đến tháng 11/2024). Thực hiện thủ tục ký bản cam kết An ninh cảng biển theo quy định của Cục hàng hải Việt Nam với 193 lượt tàu ngoại.

- Về công tác PCCC, Công ty thực hiện tốt công tác PCCC, thường xuyên kiểm tra công cụ PCCC, những điểm có nguy cơ tiềm ẩn về PCCC kịp thời đề xuất kiến nghị những vấn đề không đảm bảo an toàn về PCCC. Tổ chức và tham gia diễn tập, tập huấn về công tác PCCC & CNCH, đến nay chưa xảy ra vụ việc hay sự cố liên quan đến cháy nổ.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Với mục tiêu nâng cao tính cạnh tranh trong ngành cảng biển; tiếp tục phát triển dịch vụ xếp dỡ container đảm bảo tăng trưởng về sản lượng và doanh thu; Nâng cao năng suất và chất lượng dịch vụ xếp dỡ theo tiêu chuẩn và yêu cầu của khách hàng; Đảm bảo việc làm, thu nhập cho lao động hiện có của Công ty, giải quyết kịp thời các chế độ cho người lao động, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây xây dựng kế hoạch hoạt động và các chỉ tiêu năm 2025 như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025
1	Sản lượng hàng		
1.1	Hàng rời	tấn	5.600.000
1.2	Hàng container	TEUs	11.080
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	386.200
2.1	Doanh thu từ hàng rời	Tr.đồng	218.900
2.2	Doanh thu container	Tr.đồng	16.318

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025
2.3	Doanh thu từ tàu du lịch	Tr.đồng	21.000
2.4	Doanh thu dịch vụ khác	Tr.đồng	128.782
2.5	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	1.200
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	360.849
4.1	CP hoạt động SXKD,TMDV	Tr.đồng	299.973
4.2	Chi phí QLDN	Tr.đồng	49.850
4.3	Chi phí Tài chính	Tr.đồng	11.026
4.4	Chi phí khác	Tr.đồng	0
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	25.351
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	20.281
7	Nộp ngân sách	Tr.đồng	8.360
8	Lương bình quân	Tr.đ/ng/tháng	14,566
9	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	16,566
10	Tổng số lao động	Người	347

Trong đó, kế hoạch khai thác Bến số 1 và Bến số 2 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Kế hoạch từng bến	
				Bến số 1	Bến số 2
1	Sản lượng hàng				
1.1	Hàng rời	tấn	5.600	3.100	2.500
1.2	Hàng container	TEU	11.080	0	11.080
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	386.200	273.140	113.060
2.1	Doanh thu hàng rời	Tr.đồng	218.900	116.719	102.181
2.2	Doanh thu container	Tr.đồng	16.318	5.439	10.879
2.3	Doanh thu tàu du lịch	Tr.đồng	21.000	21.000	0
2.4	Doanh thu dịch vụ khác	Tr.đồng	128.782	128.782	0
2.5	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	1.200	1.200	0
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	360.849	250.826	110.023
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	25.351	22.314	3.037

Kế hoạch khai thác các mặt hàng trong năm 2025 dự kiến tăng trưởng 3,7% sản lượng, trong đó chủ yếu tập trung ở hàng than và hàng quặng. Các mặt hàng khác dự kiến khai thác ở mức tương đương năm 2024.

Sản lượng container xuất nhập qua Cảng năm 2025 dự kiến đạt 11.080 TEU, tương ứng doanh thu 16.318 triệu đồng (tăng 44,2% so với dự kiến năm 2024). Doanh thu dịch vụ cung ứng xăng dầu dự kiến tăng 4,4% nhờ vào sự tăng trưởng của sản lượng hàng hóa (do phương tiện tàu và xe vào cảng tăng), dịch vụ đón tàu khách tăng 2,6%. Doanh thu kho bãi 2025 kế hoạch đạt tương đương năm 2024 do diện tích kho và bãi dự kiến không tăng.

Năm 2025, Công ty tiếp tục hoàn thiện thủ tục kiểm định nâng cấp Bến số 2 đạt được tiếp nhận tàu hàng có trọng tải đến 70.000 DWT, bổ sung công năng đón tàu du lịch cho Bến số 2 nhằm nâng cao tính linh hoạt trong bố trí cầu bến và hiệu quả khai thác Cảng. Đồng thời, tiếp tục xúc tiến các dự án hợp tác đầu tư, tận dụng tiềm năng của các đối tác vào mục tiêu nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tại Cảng. Đưa vào khai thác vùng chuyển tải cho tàu đến 200.000 DWT tại khu vực vịnh Chân Mây.

Năm 2025, Công ty dự kiến phải trả 11.026 triệu đồng chi phí lãi vay dựa trên số dư gốc, lãi suất và thỏa thuận hợp đồng. Bên cạnh đó, các chi phí duy tu, sửa chữa Bến số 1 và các thiết bị xếp dỡ tăng cao do các tài sản này đưa vào sử dụng thời gian đã lâu. Đây là các khoản chi phí lớn sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2025. Mức doanh thu kế hoạch năm 2025 đạt 386.200 triệu đồng (tương đương mức sản lượng bốc xếp 5.600.000 tấn hàng tổng hợp và 11.080 TEU container) sẽ vượt mức doanh thu hòa vốn dẫn đến kết quả dự kiến Công ty đạt 25.351 triệu đồng lợi nhuận trước thuế.

Vì vậy, Công ty có kế hoạch tiếp tục thực hiện các giải pháp để tiết giảm chi phí hoạt động, chú trọng tiết giảm chi phí quản lý bao gồm chi phí xăng xe, chi phí tiếp khách, công tác phí,... Quản lý chặt chẽ, vật tư, nguyên liệu đầu vào, có kế hoạch mua sắm vật tư trang thiết bị hợp lý tránh tồn đọng, hư hỏng. Siết chặt các định mức tiêu hao nhiên liệu, tiết kiệm vật tư trong quá trình sửa chữa thiết bị, ngưng toàn bộ công tác sửa chữa không cần thiết.

2. Kế hoạch khai thác hàng container

Trong năm 2025, dịch vụ container dự kiến xếp dỡ 11.080 TEUs và đạt 16.318 triệu đồng doanh thu, trong đó Cảng sẽ khai thác 04 hãng tàu ngoại, trung bình tiếp nhận xếp dỡ 08 lượt tàu/tháng với lưu lượng container xuất nhập hàng tháng gần 1.000 TEUs. Cảng Chân Mây sẽ triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo nâng cao năng lực khai thác hàng container trong thời gian tới, cụ thể:

- Nghiên cứu nâng cấp trang thiết bị để cải thiện năng suất và đảm bảo an

toàn trong quá trình làm hàng container, đáp ứng các tiêu chí của hãng tàu. Năng suất cam kết cần đạt được tối thiểu ít nhất 10 moves/giờ/cầu. Bổ sung một số thiết bị chuyên dụng để xếp dỡ container hàng siêu trường siêu trọng. Nghiên cứu đầu tư, mở rộng thêm kho bãi.

- Bám sát, theo dõi tình hình thị trường hàng nội địa. Tìm kiếm các khách hàng mới nhằm đa dạng hóa nguồn hàng nội địa xuất nhập qua Cảng. Tiếp tục trao đổi kết nối với các hãng tàu, các doanh nghiệp. Tiếp tục làm việc, trao đổi với Hãng tàu Hải An để khai thác lại tuyến container nội địa tại Chân Mây.

- Tìm kiếm các doanh nghiệp có hàng container cùng tuyến với RCL, CMA, SITC để hỗ trợ hãng tàu sales hàng xuất. Làm việc, kết nối với các doanh nghiệp Frit để kết nối nguồn hàng. Làm việc với hãng tàu GLS, Vietsun, Thilogi... để mở tuyến nội địa, hoặc trung chuyển hàng xuất, nhập khẩu tuyến [Hải Phòng↔Chân Mây (Huế)↔TP. Hồ Chí Minh (Cát Lái, Cái Mép)]. Thuyết phục hãng tàu MSC khi có công năng đón tàu container của Bến số 1.

- Ký kết Hợp đồng mới cho năm 2025 với các hãng tàu, phối hợp với hãng tàu để đóng rút và xếp dỡ hàng của nhà máy giấy Sun Paper.

- Đề nghị Tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp trong lĩnh vực Logistics đầu tư, xây dựng các trung tâm logistics, cảng ICD, kho bãi, dịch vụ hậu cần để cùng với doanh nghiệp khai thác cảng thu hút các hãng tàu quốc tế được thuận lợi. Thuyết phục HĐND Tỉnh tiếp tục duy trì chính sách hỗ trợ cho Doanh nghiệp và Hãng tàu có hàng container qua Cảng Chân Mây năm 2026.

3. Kế hoạch lao động và tiền lương

Trên cơ sở số lao động thực tế năm 2024 và số lao động sẽ nghỉ chế độ trong năm 2025 (02 lao động nghỉ chế độ hưu trí) cũng như xét nhu cầu lao động của một số vị trí công việc và thay thế lao động nghỉ chế độ hưu trí. Kế hoạch lao động năm 2025 được Công ty xây dựng tăng 3% so với năm 2024, cụ thể như sau:

- Số lao động đầu kỳ: 337 người (chưa bao gồm Ban Tổng Giám đốc 06 người)

- Tổng số lao động tuyển mới: 12 người, trong đó:

+ 07 công nhân xếp dỡ

+ 03 công nhân vận hành xe nâng, xúc lật;

+ 01 thợ máy tàu Chân Mây 02 (thay vị trí cán bộ nghỉ chế độ);

+ 01 trường hợp dự phòng;

- Số lao động dự kiến nghỉ chế độ: 02 người;

- Số lao động cuối kỳ: 347 người (chưa bao gồm Ban Tổng Giám đốc).

- Kế hoạch đào tạo cho 350 lao động với tổng kinh phí 350 triệu đồng;

- Tổng quỹ lương: 61.702 triệu đồng;

- Mức lương bình quân dự kiến: 14,566 triệu đồng;

- Mức thu nhập bình quân: 16,566 triệu đồng;

Về công tác tiền lương, các chỉ tiêu kế hoạch về mức lương bình quân và thu nhập bình quân của người lao động được đặt ra trên cơ sở đảm bảo tiền lương, thu nhập và đời sống của người lao động.

4. Kế hoạch đầu tư

Về kế hoạch đầu tư năm 2025, Công ty tiếp tục đầu tư hoàn thiện công trình Bến số 2 - Giai đoạn 2 và các dự án chuyển tiếp khác từ năm 2024 chuyển sang. Ngoài ra, nhằm phục vụ cho các kế hoạch sản xuất kinh doanh cấp thiết, Công ty lập Kế hoạch đầu tư một số hạng mục mới trong năm 2025.

Tổng giá trị thực hiện đầu tư năm 2025 là **122.800** triệu đồng, tổng giá trị giải ngân là **124.624** triệu đồng, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Kế hoạch đầu tư năm 2025		Nguồn vốn
		Giá trị thực hiện	Giá trị giải ngân	
I	Các dự án, hạng mục chuyển tiếp từ năm 2024			
1	Đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây – Giai đoạn hoàn thiện	70.000	70.000	<i>Liên kết đầu tư</i>
2	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vững quay tàu của bến trong (bến 120m)	3.826	3.826	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>
3	Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 – Cảng Chân Mây	8.640	8.640	<i>Chi phí SXKD</i>
4	Lắp đặt hệ thống PCCC kho bãi mở rộng Bến số 1 - Cảng Chân Mây	1.234	2.878	
5	Lập hồ sơ môi trường Bến số 1 - Cảng Chân Mây (Bao gồm Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Giấy phép nhận chìm, Giao khu vực biển đổ đất nạo vét, Phí môi trường đổ đất nạo vét Bến số 1 - Cảng Chân Mây	4.650	4.650	<i>Vốn tự có</i>
6	Cải tạo nâng cấp hệ thống tang cáp điện đầu cần cầu Gotwald HMK 170E	450	630	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>

TT	Dự án	Kế hoạch đầu tư năm 2025		Nguồn vốn
		Giá trị thực hiện	Giá trị giải ngân	
7	Mua sắm đệm tựa tàu 1300H	3.000	3.000	Vốn tự có
8	Bổ sung công năng cho Bến số 2 để đón tàu du lịch	300	300	Vốn tự có
II	Các hạng mục đầu tư năm 2025			
1	Nâng cấp hệ thống PCCC Bến số 1 – Cảng Chân Mây	5.000	5.000	Vốn tự có
2	Sửa chữa bảo trì Bến số 1 năm 2025	20.000	20.000	Vốn tự có
3	Xây dựng trạm biến áp Bến số 1 phục vụ SXKD	3.300	3.300	Vốn tự có
4	Kiểm định định kỳ, đánh giá an toàn kết cấu hạ tầng cảng Bến số 1 - Cảng Chân Mây	1.000	1.000	Vốn tự có
5	Mua sắm xe hút bụi (Ôtô quét đường)	1.400	1.400	Vốn tự có
Tổng cộng:		122.800	124.624	

Tất cả các hạng mục trong Kế hoạch đầu tư năm 2025 nói trên đều thật sự cấp thiết cho các hoạt động dịch vụ nhằm mục tiêu thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025.

5. Giải pháp hoàn thành kế hoạch năm 2025

Để phân đầu hoàn thành kế hoạch năm 2025, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây sẽ tập trung thực hiện các giải pháp sau:

5.1 Giải pháp xúc tiến thị trường

- Tiếp tục công tác nghiên cứu thị trường, nghiên cứu đối thủ để có thể nâng cao năng lực cạnh tranh. Kết hợp với chiến lược truyền thông, quảng bá để thu hút khách hàng tiềm năng.

- Tăng cường liên doanh, liên kết để đẩy mạnh hệ thống logistics tại đây. Xúc tiến các hình thức hợp tác đầu tư hoặc ứng vốn từ khách hàng trên tinh thần hợp tác cùng có lợi.

- Tích cực thực hiện công tác chăm sóc khách hàng, nắm bắt các ý kiến, phản ánh về chất lượng dịch vụ để nâng cao năng lực. Đảm bảo duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng truyền thống. Hợp tác, trao đổi thông tin cùng các cơ quan chức năng, đề xuất quy chế phối hợp nhằm tháo gỡ các vướng mắc liên quan, kiểm soát tốt cũng như tạo điều kiện cho phương tiện vận chuyển hàng hóa qua Cảng.

5.2 Giải pháp tài chính

- Bên cạnh mục tiêu tìm kiếm nguồn hàng mới, tăng doanh thu, Công ty chú trọng duy trì khai thác tốt các dịch vụ, mặt hàng có hiệu quả kinh tế cao, tỷ lệ lợi nhuận trên doanh thu lớn.
- Tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ, đẩy nhanh quy trình thanh toán, tăng cường các biện pháp thu hồi công nợ, thực hiện tốt Quy trình quản lý công nợ và phân cấp trách nhiệm cụ thể trong việc quản lý nợ của Công ty.
- Tiết giảm chi phí hoạt động, chi phí quản lý. Quản lý chặt chẽ, vật tư, nguyên liệu đầu vào, có kế hoạch mua sắm vật tư trang thiết bị hợp lý tránh tồn đọng, hư hỏng. Siết chặt các định mức tiêu hao nhiên liệu, tiết kiệm vật tư trong quá trình sửa chữa thiết bị.

5.3 Giải pháp quản trị nhân lực

- Tiến hành nghiên cứu về các giải pháp tạo động lực làm việc cho người lao động, nâng cao năng suất, hiệu quả công việc. Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy vai trò Trưởng các bộ phận, nêu cao tính kỷ luật trong điều hành sản xuất, cũng như quan tâm, chú trọng đời sống công nhân trực tiếp để luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.
- Phát huy hơn nữa chính sách đào tạo, mang đến cho người lao động cơ hội phát triển bản thân. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ vận hành thiết bị xếp dỡ container, marketing dịch vụ, nghiệp vụ quản lý khai thác cảng rời, hàng container, nghiệp vụ logistics đảm bảo về nguồn nhân sự thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch kinh doanh 2025.

5.4 Giải pháp quản trị điều hành sản xuất

- Đảm bảo việc điều động tàu và bố trí thiết bị, nhân công hợp lý để nâng cao năng suất xếp dỡ hàng. Các hợp đồng có ràng buộc chặt chẽ về tiến độ, tránh tranh chấp khi không thực hiện cam kết đúng tiến độ.
- Tận dụng việc khai thác 2 bến giúp giảm thời gian chờ đợi và thiệt hại kinh tế cho chủ hàng, chủ tàu. Nghiên cứu phương án cải tiến trang thiết bị làm hàng container như: cải tiến gù bằng cụm cơ khí trượt định vị trên sàn xe trung chuyển, sửa chữa kịp thời thiết bị khi gặp sự cố, nâng cao kỹ năng tác nghiệp đối với công nhân lái cầu vinalift, công nhân xếp dỡ,... nhằm giải phóng tàu container đúng và vượt tiến độ.
- Sẵn sàng, cảnh giác để chủ động ứng phó với thời tiết xấu nhằm giảm thiểu các thiệt hại do thiên tai gây ra đối với các công trình cảng biển cũng như tàu bè ra vào Cảng Chân Mây.

- Về công tác sửa chữa các thiết bị, hạ tầng: Chủ động trong công tác sửa chữa đã góp phần đẩy nhanh tiến độ sản xuất. Bên cạnh các loại vật tư phục vụ sửa chữa được chọn lọc kĩ về chất lượng và đảm bảo giá cả hợp lí, hoàn thành đúng thời gian, ít ảnh hưởng đến quá trình làm hàng.

- Về công tác chuẩn bị vật tư dự phòng và thay thế: Thường xuyên cập nhật thời gian hoạt động thiết bị, chủ động trong công tác vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ, đúng quy trình Công ty ban hành.

- Về công tác kiểm tra giám sát an toàn lao động: Thường xuyên duy trì, thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra các điều kiện an toàn của công cụ xếp dỡ; quy trình khai thác bến, quy trình bốc xếp hàng hóa, tổ chức bố trí nhân viên trực điện khi vận hành các băng tải dầm gỗ nhằm đảm bảo an toàn.

5.5 Giải pháp về đầu tư

- Tiếp tục triển khai các phương án đầu tư thực sự có hiệu quả, điều phối hài hòa các nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực giữa các dịch vụ nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, giảm áp lực về tài chính cho Công ty.

- Bổ sung công năng tiếp nhận tàu du lịch đối với Bến số 2. Đồng thời nâng cấp tiếp nhận tàu 70.000DWT đối với Bến số 2. Đưa vào khai thác khu neo chuyển tải 200.000DWT hiệu quả.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý dự án, đảm bảo dự án được triển khai đúng tiến độ, tiết giảm chi phí đầu tư. Tính hiệu quả của dự án phải được đặt lên hàng đầu.

- Bổ sung cần cẩu 100 tấn phục vụ làm hàng container và hàng rời tại Bến số 1 nhằm tăng năng lực xếp dỡ các loại hàng hóa.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây kính báo cáo./.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu: VT.HC.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CỘNG TY
CỔ PHẦN
CẢNG CHÂN MÂY

M.S.D.N: 33005157 - C.T.C.P
H. PH. LỘC - THÀNH PHỐ HUẾ

Huỳnh Văn Toàn